TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2018/ HS-ST
Ngày: 01/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG - TỈNH THÁI NGUYÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ma Quang Nhanh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Nông Văn Thịnh**

2. Bà: **Nguyễn Thị Chuyên**

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2018/HSST, ngày 19 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Lục Văn T, tên gọi khác: không; sinh ngày 19/01/1993;

Nơi ĐKHKTT: Xóm B, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 10/12; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không; Họ và tên bố: Lục Văn X, SN 1958. Mẹ: Nguyễn Thị H, SN 1964. Gia đình có 03 chị, em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ là: Nguyễn Thị Minh L, SN 1991; Con: Có 01 con sinh năm 2014 ;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị giam, giữ; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại: Xóm Bản Tèng, xã Yên Đĩnh, huyện Chợ Mới, Bắc Kạn. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:* Anh Mai Ngọc D – sinh năm 1987 (Vắng mặt có lý do)

Địa chỉ: Phố T, TT. T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- *Người chứng kiến:* Chị Nguyễn Thị V – sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm L, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 04 giờ 12 phút ngày 26/01/2018 tại đường Quốc lộ 3 mới Thái Nguyên - Bắc Kạn, đoạn chạy qua xóm L, xã V, huyện P, tổ công tác của Công an huyện Phú Lương phối hợp với Công an xã V, huyện Phú Lương phát hiện bắt quả tang Lục Văn T nghi có hành vi vận chuyển hàng cấm là "Pháo nổ". Vật chứng thu giữ ở hàng ghế phía sau xe taxi BKS 11A-031.42 do Mai Ngọc D, (SN 1987, trú tại phố T, TT.T, Hạ Lang, Cao Bằng) điều khiển có: 03 hộp cát tông bên trong mỗi hộp đựng 18 vật hình hộp chữ nhật màu đỏ tròn bên ngoài ghi chữ tượng hình Trung Quốc, loại 36 ống/ 1 hộp nghi là hàng cấm "pháo nổ". Tạm giữ của T: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu IPHONE 5S màu sám bạc. Tạm giữ của D: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Sam Sung A8 màu nâu; 01 xe ô tô KIA MORNING màu vàng BKS 11A-031.42; 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Mai Ngọc D. Tại biên bản mở niêm phong, xác định số lượng, đặc điểm trọng lượng, lấy mẫu gửi giám định do Công an huyện Phú Lương lập ngày 26/01/2018 xác định: 54 vật hình hộp chữ nhật kích thước (15x14,5x14,5) cm, màu đỏ bên ngoài ghi chữ tượng hình Trung Quốc, nghi là hàng cấm "pháo nổ" thu giữ của T có tổng trọng lượng là 73,6kg.

Tại bản Kết luận giám định số 508/KL-PC54 ngày 27/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Lục Văn T gửi giám định là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Quá trình điều tra xác định: Ngày 23/01/2018 có 01 nam thanh niên khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch địa chỉ) gọi điện thoại đặt mua pháo của T, số lượng là 54 hộp pháo giàn loại giàn 36 quả. Sau khi nói chuyện với nam thanh niên, T gọi điện thoại cho một người nam giới khoảng 50 tuổi có quốc tịch Trung Quốc mà T quen biết trước đó đặt mua 54 hộp pháo giàn loại 36 quả với giá 250.000đ/giàn, rồi gọi điện thoại bán cho nam thanh niên với giá 340.000đ/1 giàn, hai bên thống nhất 2 đến 3 ngày sau sẽ giao pháo. Tối 24/01/2018 T đi xe ô tô khách từ Thái Nguyên lên Cao Bằng. T chơi ở thành phố Cao Bằng đến khoảng 21 giờ ngày 25/01/2018 thì thuê xe ô tô taxi BKS 11A – 031.42 của hãng Sao Mai do D điều khiển đi lên chợ Trà Lĩnh. Trên đường đi T và D trao đổi số điện thoại cho nhau. Vừa đi T vừa gọi điện thoại cho người nam giới quốc tịch Trung Quốc hẹn địa điểm gặp nhau. Khi đến chợ Trà Lĩnh T xuống xe rồi đi xe ôm đến điểm hẹn. Sau khi gặp người nam giới quốc tịch Trung Quốc T mua của người này 54 hộp pháo giàn đựng trong 03 thùng cát tông với giá 13.500.000đ, rồi thuê xe ôm chở về TP Cao Bằng, T gọi điện thoại cho D đến đón và chở về Thái Nguyên. Khi về đến xã Thanh Bình, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, T gọi điện thoại cho nam thanh niên đặt mua pháo và thống nhất địa điểm giao nhận pháo ở khu vực quán bánh mì Thủy Vinh trên đường Quốc lộ 3 mới, đoạn thuộc xã Vô Tranh, huyện Phú Lương. Khoảng 04 giờ 10 phút ngày 26/01/2018 T và D đi đến điểm hẹn. T mở cửa xuống xe gặp nam thanh niên và đang thực hiện giao dịch mua bán pháo thì bị bắt quả tang như nêu trên. Lợi dụng sơ hở khi bắt giữ nam thanh niên đặt mua pháo đã bỏ chạy về phía Bắc Kạn.

Quá trình điều tra T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Chiếc xe ô tô BKS 11A-031.42 (là của Công tyTNHH hai thành viên Sao Mai có trụ sở tại Tổ 5, phường Ngọc Xuân, Cao Bằng); Giấy phép lái xe ô tô mang tên Mai Ngọc D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A8 màu nâu tạm giữ của D; quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu. Vật chứng còn tạm giữ: 69,6 kg Pháo được niêm phong trong 03 thùng cát tông kí hiệu: A1 = 23,1 kg; A2 = 23,35kg; A3 = 23,15kg hiện đang được lưu giữ bảo quản tại kho của Bộ chỉ

huy quân sự tỉnh Thái Nguyên; 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone5s đang tạm giữ tại kho Công an huyện Phú Lương.

Tại bản cáo trạng số 39/CT- VKSPL ngày 19/7/2018, Viện Kiểm sát nhân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Lục Văn T về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 190 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lục Văn T phạm tội: " Buôn bán hàng cấm".

Áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 190; điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 47 BLHS, xử phạt Lục Văn T từ 5 đến 5 năm 6 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Xử lý theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Đề nghị xem xét miễn án phí cho bị cáo. Vì gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Về phần tranh tụng: Bị cáo không có tranh tụng

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ căn cứ để xác định: Hồi 04 giờ 12 phút ngày 26/01/2018 tại đường Quốc lộ 3 mới Thái Nguyên - Bắc Kạn đoạn chạy qua xóm L, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Lục Văn T đang có hành vi vận chuyển 73,6 kg pháo nổ, nhằm mục

đích bán trái phép cho người nam giới (chưa rõ lai lịch địa chỉ), thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Lục Văn T về tội " Buôn bán hàng cấm" theo điểm g, khoản 2, Điều 190 BLHS là có căn cứ.

Điều 190 Bộ luật hình sự quy định:

*"**1**. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309, và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) ...

***2**. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 3.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.*

a) ...

g) Pháo nổ từ 40 kilôgam đến dưới 120 kilôgam".

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ về điều đó nhưng vẫn cố tình buôn bán để trục lợi cho bản thân. Việc đưa bị cáo ra truy tố và xét xử là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo đã có hành vi buôn bán số lượng lớn nhằm trục lợi cho bản thân. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự nào. Tuy nhiên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thấy trước được sự trừng phạt nghiêm khắc của pháp luật, nhưng vẫn cố tình vi phạm bất chấp hậu quả nên cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian, nhằm giúp bị cáo cải tạo thành người lương thiện.

[5] Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị từ 5 đến 5 năm 6 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo thuộc hộ nghèo là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Trong vụ án này còn có Mai Ngọc D có hành vi lái xe taxxi chở pháo nổ cho T từ Cao Bằng về Thái Nguyên, nhưng D không biết số hàng T thuê D chở là pháo nổ và không đồng phạm với T nên CQĐT không xử lý là phù hợp. Người nam giới bán

pháo nổ và nam thanh niên đặt mua pháo nổ của T chưa rõ lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[7] Vật chứng vụ án: Chiếc xe ô tô BKS 11A-031.42 (Là của Công tyTNHH hai thành viên Sao Mai có trụ sở tại Tổ 5, phường Ngọc Xuân, Cao Bằng); giấy phép lái xe ô tô mang tên Mai Ngọc D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A8 màu nâu tạm giữ của D; quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu. Tại phiên tòa hôm nay anh D có đơn xin xét xử vắng mặt và không có ý kiến gì, vì vậy HĐXX không xem xét.

Đối với lượng pháo nổ cần tịch thu tiêu hủy số lượng còn lại 69,6 kg Pháo được niêm phong trong 03 thùng cát tông kí hiệu: A1 = 23,1 kg; A2 = 23,35kg; A3 = 23,15kg hiện đang được lưu giữ bảo quản tại kho của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone5s đã qua sử là phương tiện mà bị cáo dùng để liện lạc vào việc buôn bán hàng cấm. Vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Căn cứ theo quy định của pháp luật. Bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g, khoản 2, Điều 190; điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2, Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về miễn, giảm khoản thu án phí, lệ phí tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo **Lục Văn T** phạm tội " Buôn bán hàng cấm".

1. Xử phạt: Bị cáo Lục Văn T 5 (năm) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án này.

2. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 thùng các tông niêm phong ký hiệu A1, A2, A3 và 01 chiếc sim điện thoại (Biên bản giao nhận số 38 ngày 27/7/2018 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

Tịch thu hóa giá xung quỹ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone5s đã qua sử dụng.

3. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Sở TP T. Thái nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS H. Phú Lương;
- Công an H. Phú Lương;
- Chi cục THADSHPL;
- UBND xã Y, CM;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Ma Quang Nhanh

TAND TỈNH THÁI NGUYÊN
TAND TP. THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày tháng năm 2018
Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số /2018/TLST- HS ngày tháng năm 2018 đối với.

Bị cáo: Phạm Hồng Diệp, sinh ngày 10 tháng 5 năm1968.

ĐKHKTT: Tổ 7, ph□ờng Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết qur tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Bị cáo Phạm Hồng Diệp phạm tội: " Đánh bạc".

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015; Điều 329, Điều 106 BLTTHS, Điều 135 BLTTHS; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt: Xử phạt: Phạm Hồng Diệp tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2018.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu D1, D2 (Biên bản giao nhận số 160 ngày 09/02/2018 giữa Công an và Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên)

Biểu quyết 3/3.

5. Về các vấn đề khác:

- Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày /3/2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Kết quả biểu quyết: 3/3

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Thu

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 11 tháng 1 năm 2018, tại khu vực xóm 9, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Công an huyện Phú Lương phối hợp với công an xã Cổ Lũng bắt quả tang Nguyễn Xuân Tân đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ trong lòng bàn tay phải của Tân 03 gói chất bột màu trắng, nghi là ma túy loại heroine, được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng; 02 xi lanh nhựa loại 03 ml, một ống nước cất. Tại bản Kết luận giám định số 267/KL-PC54Ngày 18 tháng 1 năm 2018 của phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Xuân Tân là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,317 gam.

Tân Khai bản thân nghiện ma túy. khoảng 12 giờ ngày 11 tháng 1/2018, tân đi xe ô tô khách đến khu vực Xóm 9, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương Tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân, tân gặp một người nam giới(không biết tên tuổi địa chỉ), tân mua của người này 200.000 đồng được 03 gói ma túy, số ma túy này được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng, 02 xi lanh nhựa loại 0,3 ml, 01 ống nước cất.Tân cầm số ma túy trong lòng bàn tay phải đang tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang.

Hồi 12 giờ 20 ngày 11 tháng 8 năm 2018,Tại khu vực xóm 9, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Nguyễn Xuân Tân đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,317 gam ma túy loại heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang

Họ và tên: Nguyễn Xuân Tân; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/6/1975;

Nơi sinh và cư trú: Thôn 6, xã Phú Tiến, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: laođộng tự do;Trình độ học vấn 4/12;

Con ông: Nguyễn Xuân Dị, đã chết; Con bà: Nguyễn Thị Nguyệt, SN 1940; gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ 6; Có vợ là Nguyễn Thị Lý, SN 1978; có 01 con chung sinh năm 2000 .

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/01/2018 đến ngày 18 tháng 1 năm 2018 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang tạm giữ tại công an huyện Phú Lương.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Xuân Tân đã phạm vào tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy";Quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 như sau:

" 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"

a).....

c) heroine, Methamphetamine.....có trọng lượng từ 0,1 gam đến dưới 0,5 gam"

Về nguồn gốc số ma túy Tân khai mua của người nam giới không rõ lai lịch, địa chỉ, ở khu vực xóm 9, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.